

BỘ CÔNG THƯƠNG

SỔ HỎI
TAY ĐÁP VỀ

LOGISTICS



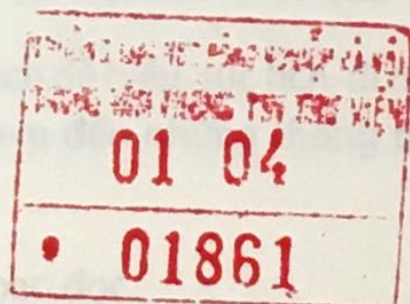
NHÀ XUẤT BẢN CÔNG THƯƠNG

BỘ CÔNG THƯƠNG

SỔ HỎI TAY ĐÁP VỀ

LOGISTICS

Biên soạn: TRẦN THANH HẢI



TRẦN TUẤN ANH

Đô trưởng Bộ Công Thương

À XUẤT BẢN CÔNG THƯƠNG

LỜI GIỚI THIỆU

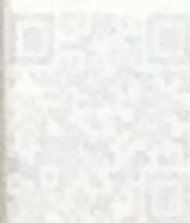
Logistics là một ngành dịch vụ mới, đang có những bước tăng trưởng mạnh mẽ, đóng góp quan trọng cho nền kinh tế và gắn liền với các hoạt động của ngành công thương.

Tại Việt Nam, logistics được Chính phủ đặc biệt quan tâm. Cùng với việc hoàn thiện thể chế pháp lý, chính sách, Chính phủ đang triển khai các nhiệm vụ nhằm cải thiện cơ sở hạ tầng, hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường, đẩy mạnh đào tạo, phát triển nhân lực cho ngành logistics, tăng cường nhận thức về logistics trong cộng đồng doanh nghiệp.

Tập sách nhỏ này ra đời nhằm giúp các cán bộ quản lý nhà nước, các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến logistics có thông tin cơ bản về lĩnh vực này, trên cơ sở đó tham gia công tác hoạch định chính sách, quản trị, điều hành doanh nghiệp một cách hiệu quả hơn.

Tập sách được trình bày một cách dễ hiểu, súc tích, đi thẳng vào những vấn đề đang được quan tâm để đem đến những thông tin thiết thực, bổ ích trong lĩnh vực logistics.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.



TRẦN TUẤN ANH

Bộ trưởng Bộ Công Thương

MỤC LỤC

5 - 6		Lời giới thiệu
8		Một số thuật ngữ logistics
9 - 94		Phần I: Những vấn đề chung về logistics
95 - 268		Phần II: Logistics tại Việt Nam
269 - 217		Phụ lục

MỘT SỐ THUẬT NGỮ LOGISTICS

1PL	first-party logistics	<i>logistics bên thứ nhất</i>
2PL	second-party logistics	<i>logistics bên thứ hai</i>
3PL	third-party logistics	<i>logistics bên thứ ba</i>
4PL	fourth-party logistics	<i>logistics bên thứ tư</i>
B2B	business to business	<i>doanh nghiệp đến doanh nghiệp</i>
B2C	business to consumer	<i>doanh nghiệp đến người tiêu dùng</i>
C&F	cost and freight	<i>chi phí và cước</i>
CBT	cross-border transport	<i>vận tải xuyên biên giới</i>
CFS	container freight station	<i>trạm thu gom</i>
CIF	cost, insurance and freight	<i>chi phí, bảo hiểm và cước</i>
COD	cash on delivery	<i>nhận tiền khi giao hàng</i>
FCL	full container load	<i>giao nguyên container</i>
FMCG	fast-moving consumer goods	<i>hàng tiêu dùng nhanh</i>
FOB	free on board	<i>giao hàng qua mạn</i>
FTL	full truck load	<i>giao nguyên xe</i>
ICD	Inland Clearance Depot	<i>cảng cạn</i>
JIT	just in time	<i>vừa đúng giờ</i>
LCL	less than container load	<i>giao hàng lẻ (không đủ một container)</i>
LSP	logistics service provider	<i>nhà cung cấp dịch vụ logistics</i>
LTL	less than truck load	<i>giao hàng lẻ (không đủ một xe)</i>
RFID	Radio Frequency Identification	<i>nhận dạng bằng sóng vô tuyến</i>
SCM	supply chain management	<i>quản lý chuỗi cung ứng</i>
RO-RO	roll on - roll off	<i>tàu chở ô-tô</i>

PHẦN I

NHỮNG VẤN
ĐỀ CHUNG VỀ
LOGISTICS

o

1. Logistics là gì?

Logistics là tập hợp các hoạt động nhằm đảm bảo cung cấp các thành phần cần thiết cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng hàng hóa một cách kịp thời, hiệu quả.

Đối tượng của logistics trước đây chỉ là hàng hóa, sản phẩm hữu hình. Tuy nhiên, hiện nay người ta cũng sử dụng logistics cho cả những đối tượng như dịch vụ, thông tin, năng lượng...

Về phía người quản lý, logistics luôn gắn với việc phải lựa chọn phương án tối ưu nhằm kiểm soát hiệu quả về thời gian và chi phí trong suốt quá trình hàng hóa lưu thông.

2. Trước đây đã có nhiều từ khác nhau để gọi như kho vận, tiếp vận, lưu vận, giao nhận... tại sao bây giờ lại phải dùng từ logistics?

Hoạt động logistics theo sát suốt quá trình sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng một sản phẩm. Quá trình đó có thể bao gồm những hoạt động sau:

- Vận chuyển
- Lưu kho
- Sơ chế, bảo quản
- Phân chia, bao gói sản phẩm
- Thực hiện các thủ tục để sản phẩm có thể lưu chuyển từ địa điểm này đến địa điểm khác